

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/DS-ST
Ngày 29-3-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- TH phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Bà Nguyễn Ngọc Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 648/2017/TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính V; Trụ sở: Tầng 2, tòa nhà R, Số 9 đường Đ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trần Xuân L, sinh năm 1999; địa chỉ: 225/6C khu phố Đ, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, là đại diện ủy quyền (văn bản ủy quyền số 38/UQTT-QTRR.17 ngày 07/11/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1965; địa chỉ: 45/25 khu phố Đ, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 11 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Trần Xuân L trình bày:

Ngày 17/02/2016, Công ty Tài chính V (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính) và ông Nguyễn Duy H ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160217-500000-1508, vay số tiền 26. 863.588 đồng và phí bảo hiểm 1.477.497 đồng, tổng cộng khoản vay là 28.341.085 đồng, lãi suất 5%/ tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp hàng tháng và trả thành 19 kỳ. Theo thỏa thuận ông H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 45.342.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 19 tháng, 18 tháng đầu mỗi tháng trả 2.346.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.114.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, ông H đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận nhưng mới thanh toán cho Công ty Tài chính được 04 kỳ với tổng số tiền 9.384.000 đồng, từ ngày 18/12/2016 đến nay ông H không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho Công ty Tài chính. Công ty Tài chính đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu ông H phải trả cho Công ty Tài chính toàn bộ khoản nợ tới hạn là 35.958.000 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Duy H: đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 29/12/2017 và 16/01/2018, tham gia phiên tòa vào các ngày 12/3/2018 và 29/3/2018 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt , đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Công ty Tài chính V có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Công ty Tài chính với ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1965; địa chỉ: 45/25 khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại

Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì “*Thời hiệu khởi kiện... tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ ngày 18/12/2016, ông Nguyễn Duy H không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 30/11/2017, Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Trần Xuân L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 16/01/2018. Bị đơn ông Nguyễn Duy H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 12/3/2018 và 29/3/2018 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét, ngày 17/02/2016, ông Nguyễn Duy H và Công ty Tài chính ký văn bản Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160217-500000-1508 để vay số tiền 26.863.588 đồng và phí bảo hiểm 1.477.497 đồng với lãi suất 5%/tháng, thời hạn vay 19 tháng, tổng tiền gốc và lãi ông H phải có trách nhiệm trả là 45.342.000 đồng, thỏa thuận này thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Công ty Tài chính được 04 kỳ với số tiền 9.384.000 đồng. Từ ngày 18/12/2016 đến nay, ông H không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Công ty Tài chính. Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng. Vì vậy, Công ty Tài chính khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 35.958.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Duy H phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Buộc ông Nguyễn Duy H thanh toán cho Công ty Tài chính V số tiền nợ theo đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20160217-500000-1508 ngày 17/02/2016 là 35.958.000 đồng (ba mươi lăm triệu chín trăm năm mươi tám nghìn) đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Duy H chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông H còn phải trả cho Công ty Tài chính tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Duy H phải chịu số tiền 1.797.900 (một triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm) đồng.

Trả lại cho Công ty Tài chính V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 899.000 (tám trăm chín mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0018531 ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Trần Thị Kim Hoa